TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỨC PHỔ TỈNH QUẢNG NGÃI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 20/2025/HNGĐ-ST Ngày: 29- 4- 2025 V/v "Ly hôn, tranh chấp nuôi con"	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỨC PHỔ, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Hồng Mỹ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Hòa
2. Bà Trà Thị Lệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Lệ Quân- Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên toà: Ông Trần Phương Duy- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 78/2024/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2024 về việc "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 151/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2024, Quyết định tạm ngừng phiên tòa số: 03/2025/QĐST-DS ngày 14 tháng 02 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số: 45/2025/QĐST-HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2025 và Thông báo thay đổi thời gian mở lại phiên tòa số: 200/TB-TA ngày 09 tháng 4 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Huỳnh Minh K, sinh năm 1988

Bị đơn: Chị Võ Thị Hồng P, sinh năm 1984

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố B, phường P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi.

Nguyên đơn và bị đơn đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 28/5/2024 và tại phiên tòa ngày 14/02/2025, nguyên đơn anh Huỳnh Minh K trình bày:

Anh và chị Võ Thị Hồng P tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND

phường P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi vào năm 2014. Sau khi kết hôn, vợ chồng anh sinh sống cùng cha mẹ anh và làm ăn tại xã P và chị P đăng ký cư trú tại phường P. Quá trình chung sống vợ chồng không có hạnh phúc. Nguyên nhân chính vợ chồng không hạnh phúc là vì thời gian tìm hiểu quá ngắn nên sau khi lễ cưới vợ chồng về chung sống mới nhận ra nhiều bất đồng và không hòa hợp trong sinh hoạt hàng ngày. Ngoài ra do chị P có những lời nói hỗn láo với mẹ anh. Do vợ chồng cãi nhau nên đến tháng 01/2020 chị P đi làm ăn thỉnh thoảng ngày tết mới về nhà. Hiện nay vợ chồng phần ai nấy sống không quan tâm đến nhau. Mỗi lần anh làm đơn ly hôn thì chị P ôm con bỏ đi. Đến năm 2023 chị P về lấy hộ khẩu đi làm căn cước công dân và vợ chồng ở lại thời gian ngắn thì tiếp tục mâu thuẫn. Nay tình cảm vợ chồng không còn, không thể chung sống với nhau, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị P.

Về con chung: Anh và chị P có một con chung là cháu Huỳnh Thanh H sinh ngày 10/6/2016. Hiện tại con chung đang được chị P chăm sóc, nuôi dưỡng, khi ly hôn anh đồng ý để chị P tiếp tục nuôi dưỡng. Anh tự nguyện cấp dưỡng cho con mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: không có.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn chị Võ Thị Hồng P đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng không cung cấp văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên theo quy định tại Điều 262 Bộ luật tố tụng dân sự:

Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn chấp hành đúng theo quy định của pháp luật tố tụng. Bị đơn không chấp hành đúng quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định tại các Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Huỳnh Minh K, cho anh K được ly hôn chị P. Về con chung: giao cháu Huỳnh Thanh H cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng; tài sản chung, nợ chung: không có nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Nguyên đơn anh Huỳnh Minh K có đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn với bị đơn chị Võ Thị Hồng P ở Tổ dân phố B, phường P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi nên căn cứ vào khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật

Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

[2] Về tố tụng: Nguyên đơn anh Huỳnh Minh K vắng mặt nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn chị Võ Thị Hồng P đã được Tòa án triệu tập nhiều lần để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt chị P.

[3] Về hôn nhân: Anh Huỳnh Minh K và chị Võ Thị Hồng P tự nguyện đăng ký kết hôn vào năm 2014 tại Ủy ban nhân dân phường P, thị xã Đ, do vậy quan hệ hôn nhân giữa anh K và chị P là hoàn toàn hợp pháp. Trong quá trình chung sống vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân theo anh K là do bất đồng quan điểm sống, do mâu thuẫn giữa mẹ chồng, nàng dâu. Về phía chị P đã được Tòa án triệu tập để tham gia phiên hòa giải nhưng chị P không tham gia và chị cũng không có ý kiến về việc ly hôn. Qua xác minh bà Nguyễn Thị Ô là mẹ của anh K, bà cho biết do hoàn cảnh kinh tế khó khăn, anh K làm không có tiền, chị P ở nhà nội trợ nên anh K, chị P có xảy ra cãi vả, bà có khuyên giải nhưng chị P không nghe. Mặt khác chị P và anh K sống ly thân hơn 4 năm. Điều đó chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa anh K và chị P đã ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh K, cho anh K được ly hôn chị P.

[4] Về con chung: Anh K và chị P có một con chung là cháu Huỳnh Thanh H sinh ngày 10/6/2016. Khi ly hôn anh K đồng ý để cháu H cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng. Hiện tại cháu H đang ở với chị P. Do đó để đảm bảo điều kiện về mọi mặt cho cháu H nên giao cháu H cho chị P tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp theo quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng cho con: Chị Võ Thị Hồng P không có ý kiến nên Hội đồng xét xử không xem xét, trường hợp có yêu cầu thì sẽ giải quyết bằng vụ án khác.

[5] Về tài sản chung: Không có.

[6] Về nợ chung: Anh K khai không có.

[7] Về án phí: Căn cứ theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, anh Huỳnh Minh K phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn.

[8] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28, điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ Điều 56, 81, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội,

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho anh Huỳnh Minh K được ly hôn chị Võ Thị Hồng P.

2. Về con chung: Giao cháu Huỳnh Thanh H sinh ngày 10/6/2016 cho chị Võ Thị Hồng P được trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Huỳnh Minh K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được quyền cản trở.

3.Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Anh K khai không có.

4. Về án phí: Anh Huỳnh Minh K phải chịu 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0002635 ngày 07 tháng 6 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND thị xã Đức Phổ;
- Chi cục THADS thị xã Đức Phổ;
- Các đương sự;
- UBND phường Phổ Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Thị Hồng Mỹ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ		THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Bùi Thị Cẩm	Trà Thị Lệ	Đoàn Thị Hồng Mỹ

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND thị xã Đức Phổ;
- Chi cục THADS thị xã Đức Phổ;
- Các đương sự;
- UBND xã Phổ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Thị Hồng Mỹ